

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 141/2022/TLST - HNGĐ ngày 13/4/2022 về việc "Ly hôn" giữa:

Nguyên đơn: Anh NGUYỄN VĂN T - sinh năm 1990

HKTT và nơi cư trú: thôn T - xã Th - huyện T - tỉnh Hải Dương.

Bị đơn: Chị ĐINH THỊ D (Đinh Vân D) - sinh năm 1982

HKTT và nơi cư trú: thôn T1 - xã T2 - huyện T - Thành phố Hà Nội

Căn cứ vào Điều 147, 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Khoản 1 Điều 51 và Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Khoản 7 Điều 26, Điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19/4/2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 4 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn T và chị Đinh Thị D (Đinh Vân D)

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: anh T và chị D không có.
- Về tài sản chung: anh T và chị D không yêu cầu giải quyết nên Tòa án không xem xét.

3. Về án phí: anh Nguyễn Văn T tự nguyện chịu cả 150.000 đồng án phí LHST, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí là 300.000đ do anh T đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T (Biên lai số 62456 ngày 13/4/2022). Anh T được hoàn trả lại 150.000đ.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay ./.

THẨM PHÁN
(đã ký)

Nơi nhận:

- VKSND huyện T;
- Các đương sự;
- Lưu HS;